

# THĂNG HOA CUỘC ĐỜI – Kỳ 55: Nguyễn Ánh Xưng Vương

Thăng Hoa Cuộc Đời – Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

## Kỳ 55 Nguyễn Ánh Xưng Vương Ngoài Bang Phò Tá

Nói đến tôn thất nhà Nguyễn bị càn quét sau khi Nguyễn Huệ và Nguyễn Lữ giăng bủa khắp nơi, nhiều người trong dòng tộc bị sát hại hoặc đày họ đi làm thứ dân cho an thân; duy chỉ sót người thanh niên mười bảy tuổi của dòng dõi chúa Nguyễn còn sống sót, đó chính là Nguyễn Phúc Ánh, nhờ trên xuồng tàu thủy của giám mục Bá Đa Lộc đang neo thuyền ở sông rạch Cần Thơ. Một tháng sau tình thế lỏng lẻo, các quan tướng đất Nam hà tìm được Nguyễn Phúc Ánh để làm Đại nguyên soái Nhiếp quốc chính để hội tụ quân thần khanh tướng triều chúa Nguyễn trong mục đích phục hoạt cơ đồ, chống Tây Sơn, nối ngôi nghiệp chúa.

Từ thành Hoàng Đế vua Tây Sơn đã nghe được tin Nguyễn Phúc Ánh gom góp tất cả binh tàn tướng bại nổi lên tại miệt Long Xuyên, Cần Thơ làm cho đất Nam hà lăm phen can qua (*can là cái mộc làm bằng da để che thân; qua là cái giáo, ý của can qua là chiến tranh*) chinh chiến, vì vậy Thái Đức hoàng đế sai Tống Đức Chu, Phạm Ngạn và Tư khấu Uy dẫn hơn ngàn lính thiện chiến đem quân tiêu trừ.

Quân binh của Nguyễn Phúc Ánh chỉ mới kết hợp được vài tháng nên lực lượng còn khá lỏng lẻo, tuy nhiên cánh quân của Đệ Thành Nhân lại rất hùng hậu nên sau đó tái chiếm lại thành Gia Định và ra sức phò tá được lực cho Nguyễn Phúc Ánh nhằm khôi phục giang sơn nhà chúa Nguyễn.

Kế hoạch không được ăn khớp khi quân Tây Sơn do các tướng Chu, Ngạn, Uy đưa quân vào bằng ba ngã Phiên Trấn, Sài Gòn và Trăn Biên không đúng bộ để thực hiện chiến lược nhứt thời ba mặt giáp công, do điểm yếu đó mà phía quân Tây Sơn không đánh thẳng phòng tuyến của Nguyễn Phúc Ánh. Trái lại, quân binh của

Nguyễn Phúc Ánh do cai đội Lê Văn Cầu, Nguyễn Văn Hoàng, Tổng Phước Khuông phò công mãnh liệt giết chết Tư khố Uy, đồng thời đẩy lui quân Tây Sơn ngược ra Quy Nhơn; nhân đó Tổng Phước Khuông phối hợp với quân binh của Tổng Phước Lương thừa cơ đem binh lấy thành Bình Thuận và thành Diên Khánh.

Nguyễn Phúc Ánh khôi phục được đất Gia định, cũng cõ binh lực rồi sai sứ sang nước Xiêm La thông giao, đồng thời sai Đệ Thành Nhân và Hồ Văn Lân đem quân chinh phạt nước Chân Lạp nhằm bõ hộ đăng làm hậu thuẫn, đưa Nặc In là con của Nặc Tân lên làm vua xứ này rồi đặc cõ Hồ Văn Lân ở lại coi sóc việc triều chính với Tân vương Chân Lạp.

Việc Nam hà đang phát triển một cách thuận lợi cho chúa Nguyễn đã không làm cho triều đình Tây Sơn nao núng, thực lực của Nguyễn Phúc Ánh như thế nào thì điệp báo của Tây Sơn đã nắm rõ nhưng Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ không nể dân tình khốn khổ với chuyện chiến tranh triều miên, do vậy mà quân binh Tây Sơn nhân đây lo tập luyện tượng mã đợi thời thế thuận tiện xuất binh hòng tiêu diệt toàn bộ triều thần Nguyễn Phúc Ánh.

Năm Canh Tý (1780) Nguyễn Phúc Ánh xưng vương hiệu đặt triều nghi và chiêu dụ bá tính hợp lực gây dựng nghiệp chúa, phong cho Đệ Thành Nhân làm chức Ngoại Hữu Phụ Chính Thượng Tướng Công cùng ban phát tiền bạc để khen thưởng binh lính.

Trong khoảng năm tháng này vua Xiêm La là Trịnh Quốc Anh có hiềm khích với tướng Chết Tri (*Chakhri*) và Sô Si nên muốn đẩy họ xa khỏi triều đình bèn cách sai hai anh em Chết Tri và Sô Si dẫn binh mã đánh chiếm nước Chân Lạp. Như đã nói ở trên, lúc này Chân Lạp đang được bõ hộ bởi Hồ Văn Lân nên chúa Nguyễn Phúc Ánh cõ Nguyễn Hữu Thoại đem binh trợ giúp Chân Lạp.

Đang khi hai anh em Chết Tri và Sô Si kéo quân qua Chân Lạp thì tại quê nhà, vua Xiêm La là Trịnh Quốc Anh bắt vợ con của Chết Tri và Sô Si giam vào ngục tội để làm con tin với ý để

thúc ép Chết Tri quyết lấy đất Chân Lạp cho kỳ được.

Vừa nghe hung tin bay từ đất Xiêm, anh em Chết Tri và Sô Si liễn giao kết với Nguyễn Hữu Thoại để đem quân ngược lại phía nam đánh Trịnh Quốc Anh hầu cứu vợ con. Chưa tới thềm đô Vọng Các thì nghe Trịnh Quốc Anh đã bị tướng Phan Nha Văn Sơn nổi lên đánh chiếm triều đình và cướp ngôi vua. Chết Tri và Sô Si liễn cho quân bao vây Vọng Các tiến vào thành giết chết Phan Nha Văn Sơn, đồng thời sát hại luôn Quốc vương Trịnh Quốc Anh rồi Chết Tri tự lên ngôi hoàng đế xưng là Phật Vương, phong cho Sô Si là Đệ nhị Quốc vương. Do đó mới giao hòa, thân tín giữa vua Xiêm La Phật Vương và triều đình Nguyễn Phúc Ánh rồi ư mãi mãi.

Khi gặp hoạn nạn, Nguyễn Phúc Ánh đã được sự trợ giúp của Giám mục Bá Đa Lộc nên Nguyễn Vương nghĩ ngay đến việc cầu cứu giúp sức từ phương tây mà vai trò Bá Đa Lộc có thể làm được. Nghe tin chính tể lãnh từ phương nam khi chúa Nguyễn có ý để cậy nhờ người ngoại quốc can thiệp vào nội tình đất nước, Thái Đức Hoàng đế vội hạ chiếu truy Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ vào nam một phen nữa để tiêu diệt Nguyễn Phúc Ánh. Sau gần ba mùa đông yên tĩnh, giờ đây chinh chiến lại bắt đầu khi động dưới sự chỉ huy trực tiếp từ vị tướng trẻ vang lừng Nguyễn Huệ.

Nói về Đế Thành Nhân sau khi được phong chức Ngoại Hữu Phụ Chính Thượng Quốc Công thì oai danh vang lừng đất Gia Định, bên cạnh của cái ngã quá lớn đã khiến vị tướng tài ba này tự phụ, chuyên quyền, áp bức và không còn trọng đến chúa Nguyễn, vì thế mà Nguyễn Phúc Ánh đã tìm cách giết chết Đế Thành Nhân trước khi quân Tây Sơn kéo vào Gia Định thành.

Đại thần Tây Sơn là Bùi Đức Tuyên người thôn An Khương, xã Xuân Hòa, huyện Tuy Viễn có người con gái khá sắc sảo đã đến tuổi trăng tròn tên là Bùi Thị Loan. Để thêm vây cánh với hoàng gia, Thái Đức Hoàng đế tứ hôn cho Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ cùng Bùi Thị Loan nên nghĩa vợ chồng. Cuộc sống hôn nhân hạnh phúc chưa qua những ngày trăng mật nhưng việc quân

binh hệ trọng đã buộc Nguyễn Huệ dồn nỗ lực luyện tập võ nghệ cho binh sĩ và tìm thời gian rảnh để nghiên ngẫm binh thư Tôn Tử, phối hợp với loại võ công đặc biệt phát xuất từ vùng An Lão, Tam Quan, một môn võ thuật kết hợp giữa Thiệu Lâm Tự và võ Ta cùng sáng tạo những quyển cước độc đáo hấp thích nghi với chốn sơn lâm vốn nhiều thú dữ như cọp, báo, hùm, beo.

Để nâng cao những kỹ năng tuyệt công trong binh pháp và củng cố lực lượng thật tinh nhuệ, Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ thân hành cung kính mời các quân sĩ, mưu thuật chính trị cũng như những tay cao thủ võ lâm cùng nhau hợp tác và huấn luyện. Biết bao nhiêu anh tài, tuấn kiệt thảy càn quét nước tan hoang vì xâu xé, nạn tai sứ quân từng vùng lại nổi lên, ngai vua của triều Lê thì quá mục nát được dựng trên hư vị như một biêu tượng bù nhìn làm nơi mượn danh của nhiều phe phái chia chác quyền uy mà đi đến hình là hai chúa Trịnh-Nguyễn vốn tranh giành thế lực cả bao nhiêu năm ròng, điếu này đã khiến cho các danh sĩ tìm cách theo về với Tây Sơn rất đông qua ý hướng thông nhứt sơn hà.

Trong đoàn quân của Long Nhượng tướng quân có nữ tướng Bùi Thị Xuân là một anh hoa nhi nữ, sức mạnh phi thường, tinh thông võ nghệ, mưu trí dũng lược và thường dùng đội chiến tượng với hơn một trăm thốt voi đã từng làm cho Nguyễn Phúc Ánh nghe danh bà đã vỡ mặt khớp hân.

Bùi Thị Xuân là vợ của tướng quân Trần Quang Diệu, một hán tướng Tây Sơn đã có công đánh nam dẹp bắc, hạng mã công lao phi thường. Thân phụ của Bùi Thị Xuân là Bùi Đắc Kỳ, bào huynh của Bùi Đắc Tuyên, như vậy Bùi nữ tướng là vai chị vợ của Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ.

Cứ mỗi chiều ngày nhậm nơi thôn Xuân Hòa, trên gò đình rộng lớn và phụng phiêu ước chừng hơn mười lăm mẫu, dân làng thường thấy vị nữ tướng đứng chít khăn đen, vai mang cung tiễn, áo quần gọn gàng trong bộ giáp trận thật uy nghi đã tập dượt trên trăm thốt voi để chờ ngày khi binh xung trận.

Hoàng Đò thành được bao bọc bởi bờ lũy khá vững chắc, có đường hào chạy quanh như cách biệt nội ngoại cung đình với hàng trăm thớt voi sừng sừng bao vệ hoàng thành. Vòng ngoài cũng khá kiên cố, những bờ cây chắn gió thoáng tấp và xanh um cùng các đội vệ binh canh giữ nghiêm mật khiến cho vua Tây Sơn cảm thấy vững vàng với cơ đồ đang bắt đầu gây dựng.

Năm Tân Sửu (1781) khoảng tháng tư âm lịch khi gió nồm thổi từ hướng nam ra bắc thì Nguyễn Phúc Ánh vận động tàu chiến Bồ Đào Nha, đưa các tướng Châu Văn Tiếp, Nguyễn Hữu Thụy cùng quan tiếm chế Bình Thuận là Tôn Thất Dụ, Tổng Phúc Thiêm đi đầu khiến ba vạn quân, hơn trăm thuyền bè, ba đại chiến thuyền có trang bị súng thần công, thêm ba tàu chiến Tây Ban Nha yểm trợ tấn công Bình Thuận, Bình Khang và Phú Yên. Nhờ hỏa lực quá mạnh của tây phương thêm thời cơ lúc sức gió thuận lợi cho thuyền buồm căng chạy, quân Nguyễn vương thắng lợi khi vừa vào đến liên tiếp đánh thành Phú Yên.

Hoàng đế Nguyễn Nhạc được cấp báo vội vã họp các tướng, cả Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ cùng nữ tướng Bùi Thị Xuân thống lĩnh bảy ngàn bộ binh, năm mươi thớt voi trực chế hướng Phú Yên nghênh địch. Đại quân Tây Sơn vừa tới mạn bắc bờ sông Đà Rằng đã gặp quân binh của chúa Nguyễn ngai trên thuyền buồm kéo đến, Nguyễn Huệ truy cho nữ tướng Bùi Thị Xuân cắt đặt năm mươi thớt voi xếp thành hình chữ nhật bao vây hai bên bờ sông dựng yểm trợ cho bộ binh tấn công thuyền Nguyễn Vương. Tờ mờ sáng Long Nhượng tướng quân đã đốc thúc toàn bộ lực lượng giao chiến, cung tiễn trên bờ bắn ra như mưa, đội cấm tì quân lặn xuống nước đục thuyền, đôi bên giao chiến ác liệt cho đến lúc chiếu tà thì các chiến thuyền của Nguyễn Vương tan tác, số còn lại phải mở đường máu rút chạy ra biển để lại đất Gia Định.

Đêm hôm đó Nguyễn Huệ cho đốt đuốc khao quân chiến thắng và sáng hôm sau sai quân lính vớt hơn ngàn xác của cả đôi bên đem lên gò Nặng để chôn cất tì tì và đốt hương làm lễ chiêu hồn hết sức trang nghiêm. Dịp này Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ nói với ba quân rằng:

“-Ta không muốn việc đao binh kéo dài chỉ làm khổ dân lành vốn là người anh em một nhà. Nguyễn Phúc Ánh muốn khôi phục giang sơn trên cơ đồ đổ nát mà mượn tay ngoại bang thì qua mùa gió bắc sang năm ta sẽ quyết tiêu trừ một đợt nữa rồi an bang cho dân lành làm ăn sinh sống”.

Đầu năm Nhâm Dần (1782), Nguyễn Huệ chuẩn bị binh mã, tu bổ chiến thuyền, rèn thêm giáo mác, chế thuốc súng, luyện tập những thủ võ bí truyền cho đội quân cầm tay xấp lá cà, vót thêm cung tên chờ ngày xuất binh.

Tháng ba năm ấy thì đưa con đầu lòng của Nguyễn Huệ ra đời đặt tên là Nguyễn Quang Toản có khuôn mặt phương phi phúc tướng đáng vẽ hào hùng. Nguyễn Huệ vừa đặt tên con xong thì nghe tin Nguyễn Phúc Ánh chuẩn bị binh mã tấn công quân Tây Sơn. Nguyễn Huệ liền dùng kế “tiên hạ thủ vi cường” (*Ra tay trước để giành thế lợi*) nên dốc toàn lực để hộ giá Thái Đức hoàng đế cùng hai trăm chiến thuyền giương cờ tiến quân vào nam. Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ làm hậu tập đoàn theo đội binh cầm tay và một số hạm tướng tài ba vừa hộ giá, vừa bao vây phía sau.

Như đã nói ở trên, Nguyễn Phúc Ánh nhờ Giám mục Bá Đa Lộc can thiệp nên một số nước phương tây lợi dụng việc giúp đỡ để tạo đầu cầu bước vào các nước phương đông cho việc truyền đạo, làm ăn và chiếm đất nên phái các chiến thuyền, súng đạn và những vũ khí tinh xảo dưới sự dẫn dắt của giám mục này. Đội thủy quân của Nguyễn Phúc Ánh tương đối khá hùng hậu, dàn trận trên sông nước có nghiên cứu hên hoi để chờ các chiến thuyền Tây Sơn vào trận đang xấp chiến.

Mùa Hè năm Nhâm Dần (1782) thì hai trăm chiến thuyền của Tây Sơn đã vào cửa Cần giờ. Nguyễn Vương phối hợp với Tổng Phúc Thiêm mang gần bốn trăm chiến thuyền đang theo hình chữ bát [/ \] chặn khúc sông ngã bảy nghênh chiến.

Hơn nữa, lợi thế của chúa Nguyễn là nhờ vào sự yểm trợ của gần một trăm thuyền buồm của người Trung quốc và một chiến thuyền của Manvel người Bồ Đào Nha đi đầu khiến đi sau hỗ trợ và hãm

lực. Long Nhượng tướng quân lên mũi tàu quan sát tình hình và nghe báo cáo lại số quân binh cùng thuyền bè đi phương, dù gặp đôi số lượng chiến thuyền và hỏa công vững vàng của chúa Nguyễn, Long Nhượng tướng quân Nguyễn Huệ vẫn không nao núng, đầy tự tin với sự điểu binh vô cùng siêu phàm, Nguyễn Huệ động viên binh sĩ trước lúc xuất binh và truy lệnh nghiêm minh cho từng người chiến sĩ, những người lính vẫn đã gan dạ và có nhiều kinh nghiệm chiến đấu trên bộ và trên sông càng thêm tin tưởng.

Thủy binh Tây Sơn tuy yếu về hỏa lực và số lượng nhưng từ lúc khai hỏa, Nguyễn Huệ đã thúc dục binh tướng gan dạ xông thẳng vào thuyền đi phương xáp trận theo các bí kíp tập luyện hàng ngày; phía hỏa công của Nguyễn Phúc Ánh không phát huy nổi vì sợ hãi uy danh của Tây Sơn, phần chưa tập luyện thành thục trên sông nước nên binh lính thật lúng túng với những kỹ thuật tây phương đầy tinh xảo.

Qua ba tiếng đồng hồ xông trận trên sông, Tổng Phúc Thiêm liệu bề chừng không nổi vội truy khu vực lệnh kéo hết chiến thuyền rút lui. Thừa thắng xông lên, Nguyễn Huệ thúc ba quân lướt thuyền con tới chặn đầu, hai bên hân chiến khoảng nửa giờ thì chiến thuyền của Manvel có trang bị đại bác và lựu đạn tiếp cứu chúng trở kịch liệt.

Dù bị chướng ngại vật ngăn trở, quân Tây Sơn vẫn có tiếng biền hóa lệ làng, đội cùm tì quân lặn xuống sông rồi đồng loạt leo lên thuyền của người Bồ Đào Nha. Sự gan dạ, quật cùm và yếu tố quyết thắng ngoại bang đã khiến cho binh sĩ bất chấp thân công bắn ra như mưa, lớp này ngã xuống đã có lớp khác hăng say tiến lên, chúng may mắn đội cùm tì đã vào được cabin, chém những địch quân đang hết hoảng khiến Manvel không kịp tay bèn quyết định cho nổ tàu rồi tự sát.

Lửa cháy trên sông đã lan vào bờ làm cho những bụi cây dừa nước bén lửa. Trận càng ngày càng trở nên thuận lợi, quân Tây Sơn xông trận như bay nhẩy trên đất liền, tiếng chày huy của các tiếng binh la hét tìm bắt cho được soái tướng Nguyễn

Vương trên cùng một khúc sông đã làm cho binh sĩ Tây Sơn nức lòng, gom thu được thêm một trăm chiến thuyền rồi tức lực đuổi bắt Nguyễn Phúc Ánh.

***Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng***